**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ CHỈ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP.**

 **DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật( từ chỉ đồ dùng học tập).

- Đặt được nêu công dụng của đồ dùng học tập.

- Đặt đúng dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi ở cuối câu.

**2. Năng lực:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật.

- Rèn kĩ năng đặt câu nêu công dụng.

**3. Phẩm chất:**

- HS biết yêu quý và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: BGĐT, Bảng nhóm, Máy soi, PBT( Bài 3).

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (3-5’):**- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.- GV giới thiệu. kết nối vào bài. - GV ghi tên bài.**2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (26-28’)****Bài 1/60(8-10’):**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, nêu:+ Tên các đồ dùng học tập.- YC HS TL nhóm 4- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.- Các đồ vật vừa nêu là từ chỉ gì?- Kể thêm các đồ dùng học tập mà em biết?- Em có NX gì về cách sắp xếp đồ dùng của bạn nhỏ?-> GD HS ý thức sấp xếp đồ dùng học tập.**Bài 2/61 (6-8’):**- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- GVHD HS câu mẫu.- HS làm cá nhân kể tên đồ dùng học tập và đặt câu nêu công dụng của đồ dùng đó theo mẫu.- Soi bài- HS chia sẻ bài làm.- Nhận xét, khen ngợi HS.- Khi viết câu em cần lưu ý gì?- Nếu có đồ vật nào các em không biết công dụng, GV có thể giải thích. - GV liên hệ: Em đã làm gì để giữ gìn đồ dùng học tập của mình? **Bài 3/61 (8-10’):**- Gọi HS đọc YC bài 3.- HDHS và yêu cầu làm PBT.- Soi bài – Gọi HS chia sẻ bài làm.- Nhận xét, tuyên dương HS.- Khi nào dùng dấu chấm( chấm hỏi)?- GV lưu ý HS cách đọc ngữ điệu câu hỏi (lên giọng ở cuối câu) và ngữ điệu câu khẳng định (xuống giọng ở cuối câu). - Gọi 2 HS đóng vai: bút chì, tẩy và đọc đoạn thoại.- NX, tuyên dương.**3. Hoạt động Củng cố (2-3’)**- Nêu cảm nhận của em sau tiết học?- GV nhận xét giờ học. | - HS hát và vận động theo bài hát: Sách bút thân yêu.**-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.**-** HS ghi bài vào vở.- 1-2 HS đọc.- Trả lời- HS thực hiện làm bài cá nhân- TL nhóm 4, ghi KQ vào bảng nhóm.- Đại diện nhóm trình bày- NX, bổ sung.- 1-2 HS nêu tên các đồ dùng học tập: Cái bàn, ghế, tủ sách, đèn học, bút, thước kẻ, kéo, cặp sách,….- HS chia sẻ- HS nêu- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS đọc.- HS làm việc cá nhân - HS chia sẻ câu trả lời.- Viết hoa chữ đầu câu, cuối câu ghi dấu câu phù hợp.- HS chia sẻ- HS đọc.- HS làm PBT- Chia sẻ nhóm 2- 2-3 HS chia sẻ bài làm:- Tại sao cuối câu 1,2 bạn điền dấu chấm hỏi?- Ô trống thứ 4, 5 bạn điền dấu chấm, vì sao?...- 1-2 HS nêu- HS đọc – NX- 3, 4 HS nêu |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

 *Hùng Thắng, ngày 22 tháng 10 năm 2024*

**DUYỆT CỦA BGH Người soạn**

 **Đỗ Thị Nụ**